

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Lạng Sơn

Thực hiện Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 10/8/2020 của UBND tỉnh Lạng Sơn về thực hiện Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. UBND thành phố Lạng Sơn xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện kịp thời, thống nhất, có hiệu quả Chương trình chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn theo Kế hoạch của UBND tỉnh Lạng Sơn.

Tăng cường chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị trong thực hiện Chương trình chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn thành phố, đảm bảo hiệu quả, thiết thực và phù hợp với đặc điểm địa bàn.

2. Yêu cầu

Xác định cụ thể mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong việc triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số quốc gia. Gắn nhiệm vụ triển khai Chương trình Chuyển đổi số quốc gia với quá trình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

Các phòng, ban, cơ quan và UBND các phường, xã phối hợp chặt chẽ trong quá trình triển khai thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh; tập trung thực hiện các giải pháp nhằm đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

II. MỤC TIÊU CƠ BẢN

1. Mục tiêu cơ bản đến năm 2025

- a) Phát triển Chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động:
- Phân đầu 80% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động;
 - Phân đầu 80% hồ sơ công việc tại cấp thành phố và 60% hồ sơ công việc tại cấp phường, xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước);
 - 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND thành phố được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh;

- Các cơ sở dữ liệu dùng chung được kết nối, chia sẻ trên địa bàn thành phố; kết nối dữ liệu của các cơ quan nhà nước để cung cấp dịch vụ công kịp thời, một lần khai báo, trọn vòng đời phục vụ người dân và phát triển kinh tế - xã hội;

- 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

b) Phát triển kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế:

- Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 10%;

- Phần đầu năng suất lao động hàng năm tăng tối thiểu 7%;

c) Phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số:

- Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ trên 80% hộ gia đình, 100% xã, phường;

- Phổ cập dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh;

- Phần đầu tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử trên 50%.

2. Mục tiêu cơ bản đến năm 2030

a) Phát triển Chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động:

- Phần đầu 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động;

- Phần đầu 90% hồ sơ công việc tại cấp thành phố và 70% hồ sơ công việc tại cấp xã, phường được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước);

- Cơ bản hình thành nền tảng dữ liệu và hạ tầng kết nối mạng Internet vạn vật (IoT), kết nối, chia sẻ rộng khắp giữa các cơ quan nhà nước, giảm 30% thủ tục hành chính; mở dữ liệu cho các tổ chức, doanh nghiệp, phần đầu tăng 30% dịch vụ sáng tạo dựa trên dữ liệu phục vụ người dân, doanh nghiệp;

- 70% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

b) Phát triển kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế:

- Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu từ 15%- 20%;

- Phần đầu năng suất lao động hàng năm tăng tối thiểu 8%.

c) Phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số:

- Phổ cập dịch vụ mạng Internet băng rộng cáp quang;

- Phổ cập dịch vụ mạng di động 5G;

- Phần đầu tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử trên 80%.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ, giải pháp tạo nền tảng chuyển đổi số

a) Chuyển đổi nhận thức

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp về chuyển đổi số trong cơ quan, tổ chức, lĩnh vực, địa bàn mình phụ trách; tổ chức phổ biến,

quán triệt, nâng cao nhận thức của CBCCC, người lao động, người dân và doanh nghiệp về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với nghị quyết, chương trình hành động, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của cấp mình.

UBND thành phố dự kiến lựa chọn UBND phường Hoàng Văn Thụ để triển khai thử nghiệm công tác truyền thông phổ biến kỹ năng cơ bản cho người dân và doanh nghiệp, bao gồm các kỹ năng cơ bản như truy cập và sử dụng internet, thư điện tử, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử, dịch vụ công trực tuyến và bảo đảm an toàn thông tin cá nhân.

b) Rà soát các quy định liên quan

Rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trong các lĩnh vực chuyên ngành để đáp ứng yêu cầu điều chỉnh các mối quan hệ mới phát sinh trong tiến trình chuyển đổi số, khuyến khích đổi mới, sáng tạo; khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng, cung cấp các dịch vụ số trên địa bàn thành phố.

c) Phát triển hạ tầng số

Phối hợp xây dựng hạ tầng băng rộng chất lượng cao trên toàn thành phố, ưu tiên phát triển tại các cơ quan nhà nước, trường học. Phối hợp thực hiện chuyển đổi toàn bộ mạng Internet sang ứng dụng địa chỉ giao thức Internet thế hệ mới (IPv6). Dịch vụ trực tuyến của các cơ quan nhà nước, trang thông tin điện tử tổng hợp của thành phố sử dụng tên miền quốc gia (.vn); tham gia xây dựng hạ tầng kết nối mạng Internet vạn vật (IoT) bảo đảm hiệu quả, phát triển các hạ tầng dùng chung đồng bộ với hạ tầng của tỉnh, tránh đầu tư trùng lặp.

d) Phát triển nền tảng số

Phối hợp triển khai hệ thống định danh và xác thực điện tử kết nối, đồng bộ với hệ thống của tỉnh, nền tảng trao đổi định danh và xác thực điện tử bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tận dụng và kế thừa những hệ thống, nền tảng sẵn có để phục vụ giao dịch điện tử giữa người dân với cơ quan nhà nước và các giao dịch điện tử dân sự khác một cách dễ dàng, đơn giản, tiện lợi.

Phối hợp xây dựng hệ thống thanh toán điện tử cho phép doanh nghiệp viễn thông cung cấp dịch vụ thanh toán điện tử không thông qua tài khoản ngân hàng (Mobile Money) đối với người dân để phổ cập, cung cấp khả năng tiếp cận dịch vụ thanh toán điện tử một cách rộng rãi tới tất cả người dân.

đ) Tạo lập niềm tin, bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

Phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh xây dựng và triển khai hệ thống xác định, phát hiện thông tin vi phạm pháp luật trên không gian mạng và kịp thời xử lý, gỡ bỏ. Yêu cầu các tổ chức, doanh nghiệp cung cấp hạ tầng và nền tảng số có sứ mệnh bảo đảm thông tin đáng tin cậy, an toàn, lành mạnh, phát triển hệ thống nền tảng, hạ tầng, mạng lưới gắn với bảo đảm an toàn, an ninh mạng, có khả năng tự sàng lọc, phát hiện tấn công, bảo vệ ở mức cơ bản.

Phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh xây dựng và triển khai hệ thống giám sát, cảnh báo sớm nguy cơ, điều phối ứng cứu sự cố mất an toàn, an

ninh mạng cho các cơ quan, tổ chức tại thành phố Lạng Sơn, giúp bảo vệ quyền lợi chính đáng của cả người sử dụng và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trước những rủi ro và khi xảy ra sự cố.

e) Hợp tác, nghiên cứu, phát triển và đổi mới sáng tạo trong môi trường số

Hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp có năng lực trong và ngoài tỉnh để nghiên cứu, phát triển và đổi mới sáng tạo; xây dựng chương trình hành động cụ thể để nghiên cứu, chuyên giao, triển khai các công nghệ mới, kết nối chuỗi tri thức từ nghiên cứu, phát triển đến thương mại, tăng tỷ lệ đầu tư công cho các dự án công nghệ.

Tham mưu hỗ trợ, ưu đãi các doanh nghiệp khởi nghiệp phát triển và khuyến khích các doanh nghiệp truyền thông đi đầu cũng như có khả năng bứt phá mạnh mẽ.

Chủ động hợp tác trong việc tham gia quản lý các tài nguyên chung trong môi trường số và trên không gian mạng.

2. Một số nhiệm vụ, giải pháp phát triển Chính quyền số

Chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền điện tử, hướng đến Chính quyền số trong đó tập trung phát triển hạ tầng số phục vụ các cơ quan nhà nước một cách tập trung, thông suốt; tạo lập dữ liệu mở dễ dàng truy cập, sử dụng, tăng cường công khai, minh bạch, phòng, chống tham nhũng, thúc đẩy phát triển các dịch vụ số trong nền kinh tế; Phối hợp cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên thiết bị di động thông minh để người dân, doanh nghiệp có trải nghiệm tốt nhất về dịch vụ, nhanh chóng, chính xác, không giấy tờ, giảm chi phí; cải thiện chỉ số xếp hạng của thành phố về Chính quyền điện tử.

a) Phát triển hạ tầng Chính quyền số phục vụ cơ quan nhà nước trên cơ sở kết hợp thế mạnh của mạng truyền số liệu chuyên dùng, mạng Internet, trung tâm dữ liệu của cơ quan nhà nước để phục vụ kết nối liên thông, xuyên suốt 3 cấp hành chính, sử dụng cơ chế mã hóa và công nghệ bảo đảm an toàn, an ninh mạng một cách an toàn, bảo mật.

Tái cấu trúc hạ tầng công nghệ thông tin của thành phố, chuyển đổi hạ tầng công nghệ thông tin thành hạ tầng số ứng dụng công nghệ điện toán đám mây phục vụ kết nối, quản lý các nguồn lực, dữ liệu của cơ quan nhà nước một cách an toàn, linh hoạt, ổn định và hiệu quả.

b) Đẩy mạnh triển khai các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án về phát triển chính quyền điện tử. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các cơ sở dữ liệu để phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước đối với các ngành, lĩnh vực và hỗ trợ doanh nghiệp phát triển. Ưu tiên triển khai trước các cơ sở dữ liệu về dân cư, đất đai, y tế.

c) Tham gia phối hợp xây dựng Công dữ liệu của tỉnh, phát triển nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của thành phố, kết nối các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương nhằm kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu để cùng khai thác, sử dụng.

d) Phối hợp xây dựng hệ thống thông tin báo cáo thành phố kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh bảo đảm tích hợp, chia sẻ dữ liệu số phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo thành phố và chính quyền các cấp theo thời gian thực.

đ) Áp dụng công nghệ mới nhất về truyền thông xã hội (Social), cung cấp thông tin và dịch vụ hành chính công một cách đơn giản, thuận tiện trên di động (Mobile), trí tuệ nhân tạo (AI), thực tế ảo/ thực tế tăng cường (VR/AR) để thực hiện chuyển đổi số toàn diện các mặt công tác chỉ đạo, điều hành của cơ quan nhà nước và cung cấp trải nghiệm tốt nhất, thân thiện nhất cho người dùng.

e) Phối hợp phát triển, hoàn thiện hệ thống Cổng Dịch vụ công của thành phố để cung cấp các dịch vụ công trực tuyến; đưa toàn bộ các dịch vụ công trực tuyến lên mức độ 3, 4. Thực hiện giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ.

g) Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo theo hướng dẫn của Tỉnh và Bộ Thông tin và Truyền thông; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số giữa các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và các doanh nghiệp; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định.

h) Thử nghiệm triển khai hiệu quả một số dịch vụ trên nền tảng đô thị thông minh, Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh; gắn liền phát triển dịch vụ đô thị thông minh với hệ thống chính quyền điện tử, phát triển bền vững theo mô hình kinh tế tuần hoàn.

i) Quan tâm cử cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan đi học tập kinh nghiệm nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng về chuyển đổi số, phát triển chính quyền số.

3. Một số nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế số

a) Tiếp tục triển khai chương trình hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp thành phố Lạng Sơn đến năm 2025, doanh nghiệp ngành nghề truyền thống, doanh nghiệp sản xuất chuyển đổi sang cung cấp sản phẩm, dịch vụ trên các nền tảng số, sản xuất thông minh và từng bước thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp, nâng cao năng lực nội tại của doanh nghiệp.

b) Phát triển, ứng dụng các sản phẩm nội dung số, truyền thông số, quảng cáo số. Triển khai các biện pháp kỹ thuật và phi kỹ thuật để nâng cao hiệu quả quản lý các nền tảng số, tạo môi trường cạnh tranh công bằng, bình đẳng đối với doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

c) Phối hợp xây dựng các hệ thống hạ tầng và dịch vụ nhằm hỗ trợ phát triển thương mại điện tử của thành phố.

d) UBND thành phố lựa chọn xã Mai Pha để triển khai thí điểm một chương trình/dự án chuyển đổi số dựa trên định hướng phát triển sản phẩm/dịch vụ lựa chọn. UBND xã Mai Pha có trách nhiệm chọn lựa tối thiểu một sản phẩm/dịch vụ chủ lực, đặc trưng của địa phương để thực hiện chuyển đổi số.

4. Một số nhiệm vụ, giải pháp phát triển xã hội số

a) Triển khai áp dụng mô hình giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán học và nghệ thuật, kinh doanh, doanh nghiệp (giáo dục STEAM/STEAM/STEAME), đào tạo tiếng Anh và kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, bảo đảm an toàn thông tin tại các cấp học. Thực hiện đào tạo, tập huấn hướng nghiệp để học sinh có các kỹ năng sẵn sàng cho môi trường số.

b) Tham gia phối hợp đánh giá các tác động của công nghệ số đến xã hội để có các giải pháp chủ động giảm thiểu ảnh hưởng tiêu cực của công nghệ số; giải đáp thắc mắc và hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng, tác động tiêu cực bởi công nghệ số.

5. Một số lĩnh vực cần ưu tiên chuyển đổi số

a) Chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế

Phối hợp xây dựng và từng bước hình thành hệ thống chăm sóc sức khỏe và phòng bệnh dựa trên các công nghệ số; ứng dụng công nghệ số toàn diện tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh góp phần cải cách hành chính, giảm tải bệnh viện, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, sử dụng hồ sơ bệnh án điện tử tiến tới không sử dụng bệnh án giấy, thanh toán viện phí; xây dựng nền tảng quản trị y tế thông minh dựa trên công nghệ số, tích hợp thông tin, dữ liệu, hình thành cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế.

Tham gia góp ý tạo hành lang pháp lý để tạo điều kiện cho khám chữa bệnh từ xa và đơn thuốc điện tử cho người dân, nhằm bảo đảm người dân có thể tiếp xúc bác sỹ nhanh, hiệu quả, giảm chi phí và thời gian vận chuyển bệnh nhân.

b) Chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục

Tham gia xây dựng nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa, ứng dụng triệt để công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập; số hóa tài liệu, giáo trình; xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến. Phát triển công nghệ phục vụ giáo dục, hướng tới đào tạo cá thể hóa.

100% các cơ sở giáo dục triển khai công tác dạy và học từ xa, trong đó thử nghiệm chương trình đào tạo cho phép học sinh học trực tuyến tối thiểu 20% nội dung chương trình. Ứng dụng công nghệ số để giao bài tập về nhà và kiểm tra sự chuẩn bị của học sinh trước khi đến lớp học.

c) Chuyển đổi số trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng

Tham gia phối hợp xây dựng tài chính điện tử và thiết lập nền tảng tài chính số hiện đại, bền vững. Triển khai ứng dụng toàn diện công nghệ số trong các ngành thuế, ngân hàng, kho bạc theo hướng dẫn của ngành dọc cấp trên...

d) Chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp

Phát triển nông nghiệp công nghệ cao theo hướng chú trọng nông nghiệp thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu, tăng tỷ trọng của nông nghiệp công nghệ số trong nền kinh tế.

Từng bước thực hiện chuyển đổi số nông nghiệp phải dựa trên nền tảng dữ liệu. Tập trung xây dựng các hệ thống dữ liệu lớn của ngành như dữ liệu về đất đai, quản lý bảo vệ rừng, tưới tiêu, cây trồng, vật nuôi, thủy sản. Thúc đẩy cung cấp thông tin về môi trường, thời tiết, chất lượng đất đai để người nông dân nâng cao năng suất và chất lượng cây trồng hỗ trợ chia sẻ các thiết bị nông nghiệp qua các nền tảng số.

Ứng dụng công nghệ số để tự động hóa một số quy trình sản xuất, kinh doanh phù hợp với điều kiện sản xuất của cá nhân, doanh nghiệp.

Thực hiện chuyển đổi số mạnh mẽ trong công tác quản lý để điều hành kịp thời phát triển nông nghiệp như dự báo, cảnh báo thị trường, quản lý quy hoạch.

d) Chuyển đổi số trong lĩnh vực giao thông vận tải và Logistics

Phát triển hệ thống giao thông thông minh, tập trung vào các hệ thống giao thông đô thị. Chuyển đổi các hạ tầng Logistics.

Phát triển các nền tảng kết nối giữa các chủ hàng, các nhà giao vận và khách hàng để phát triển thành một hệ thống một cửa để cho phép chủ hàng có thể tìm ra phương tiện tối ưu để vận chuyển hàng hóa và các kho bãi chính xác cũng như hỗ trợ việc đóng gói và hỗ trợ đăng ký, hoàn thiện các quá trình xử lý các văn bản hành chính liên quan.

Phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh chuyên đổi việc quản lý kết cấu hạ tầng giao thông, phương tiện kinh doanh vận tải, quản lý người điều khiển phương tiện, cho phép quản lý kết cấu hạ tầng giao thông số, đăng ký và quản lý phương tiện qua hồ sơ số.

e) Chuyển đổi số trong lĩnh vực năng lượng

Kết nối các đồng hồ đo điện số để cải thiện tốc độ và sự chính xác của hóa đơn, xác định sự cố về mạng lưới nhanh hơn, hỗ trợ người dùng cách tiết kiệm năng lượng và phát hiện ra các tổn thất, mất mát điện năng.

g) Chuyển đổi số trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường

Phối hợp, xây dựng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu lớn toàn diện nhằm quản lý hiệu quả lĩnh vực tài nguyên và môi trường, cụ thể như: Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia; các cơ sở dữ liệu về lĩnh vực khác (nền địa lý quốc gia; quan trắc tài nguyên và môi trường; đa dạng sinh học; nguồn thải; biến đổi khí hậu; khí tượng - thủy văn; địa chất - khoáng sản...); phối hợp xây dựng bản đồ số quốc gia mở làm nền tảng phát triển các dịch vụ số phát triển kinh tế - xã hội; triển khai các giải pháp thông minh trong quan trắc, giám sát, quản lý, xử lý sự cố môi trường, cảnh báo sớm thiên tai.

h) Chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch¹

Xây dựng các giải pháp về du lịch cho mọi khách du lịch khi đặt chân đến và rời đi khỏi thành phố Lạng Sơn như tiếp cận Internet tốc độ cao từ khi đặt chân đến thành phố Lạng Sơn; khuyến khích các điểm du lịch cung cấp các dịch

¹Thực hiện Quyết định số 1671/QĐ-TTg ngày 30/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Đề án tổng thể ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực du lịch giai đoạn 2018-2020, định hướng đến năm 2025.

vụ Internet không dây (kết nối Wifi) miễn phí cho tất cả khách du lịch; chuẩn hóa nội dung điểm đến, sản phẩm, dịch vụ du lịch nhằm cung cấp những thông tin tốt nhất đến với khách du lịch; xây dựng các ứng dụng hỗ trợ khách du lịch, ứng dụng công nghệ thực tế ảo, công nghệ trí tuệ nhân tạo và các công nghệ mới khác nhằm đưa đến những dịch vụ tốt nhất về trải nghiệm, tiện dụng, tăng giá trị và sức hấp dẫn đối với khách du lịch cũng như các điểm đến du lịch; đẩy mạnh ứng dụng thanh toán trực tuyến (qua ví, thẻ ngân hàng trực tuyến, QR Code...) ở tất cả các điểm đến du lịch.

100% công tác quản lý liên quan đến du lịch (các cơ sở cung cấp dịch vụ du lịch, hướng dẫn viên, công ty khai thác du lịch...) được điện tử hóa, số hóa.

Phối hợp xây dựng và triển khai giải pháp du lịch qua hình ảnh đối với những di tích lịch sử quan trọng của thành phố Lạng Sơn, qua đó cung cấp những thông tin chính thống đối với vấn đề văn hóa, lịch sử của thành phố.

Xây dựng các hệ thống giám sát an ninh, an toàn thông minh từ xa, trung tâm thông tin và điều hành du lịch tại tất cả các điểm đến du lịch, bảo đảm hỗ trợ du khách 24/7 trong mọi trường hợp cần sự trợ giúp, khẩn cấp.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác; ưu tiên hình thức thuê dịch vụ.

- Ưu tiên kinh phí từ ngân sách nhà nước để phục vụ các hoạt động hỗ trợ chuyển đổi nhận thức, hoàn thiện các quy định, phát triển hạ tầng số, phát triển nền tảng số, tạo lập niềm tin, bảo đảm an toàn an ninh mạng do cơ quan nhà nước chủ trì thực hiện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo xây dựng chính quyền điện tử thành phố

Giúp UBND thành phố chỉ đạo, điều phối chung việc triển khai Chương trình Chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn thành phố.

2. Phòng Văn hóa và Thông tin

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại điểm c, d, e khoản 1 mục III; điểm b, đ, e, h khoản 2 mục III Kế hoạch này.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại điểm h khoản 5 mục III Kế hoạch này.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, tổng hợp việc triển khai thực hiện kế hoạch, định kỳ báo cáo và kiến nghị UBND thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả.

3. Văn phòng HĐND-UBND và Trung tâm Y tế thành phố

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại điểm a, c, d, g khoản 2 mục III và điểm a khoản 5 mục III Kế hoạch này.

- Theo hướng dẫn của Sở Y tế phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại điểm a khoản 5 mục III Kế hoạch này.

4. Phòng Giáo dục và Đào tạo: chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại điểm a khoản 4 mục III; điểm b khoản 5 mục III Kế hoạch này.

5. Phòng Nội vụ: Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại điểm i khoản 2 mục III Kế hoạch này.

6. Phòng Kinh tế: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại điểm d, khoản 5 mục III và điểm c khoản 3 mục III Kế hoạch này.

7. Phòng Quản lý đô thị: Chủ trì, phối hợp với phòng Kinh tế và các cơ quan thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại điểm đ khoản 5 mục III Kế hoạch này.

8. Phòng Tài Nguyên và Môi trường: chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại điểm g khoản 5 mục III Kế hoạch này.

9. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại điểm a khoản 3 mục III Kế hoạch này.

Tham mưu UBND thành phố cân đối kinh phí, bố trí vốn đầu tư công theo quy định của Luật Đầu tư công để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch; Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo quy định của pháp luật hiện hành.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đẩy mạnh thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực trong và ngoài thành phố, các đối tác trong nước và quốc tế cho hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, chuyển giao công nghệ.

Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan xây dựng, lồng ghép tiêu chí đánh giá về chuyển đổi số vào các bộ chỉ số năng lực cạnh tranh cấp thành phố (PCI Index).

10. Các cơ quan đơn vị thuộc thành phố: phối hợp thực hiện theo hướng dẫn của các cơ quan trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng về các nhiệm vụ, giải pháp tại điểm c khoản 5 mục III Kế hoạch này.

11. UBND các phường, xã:

Trên cơ sở Kế hoạch của thành phố, xây dựng kế hoạch cụ thể hoặc lồng ghép các nội dung chuyển đổi số vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hoặc ứng dụng công nghệ thông tin hằng năm của đơn vị.

- UBND phường Hoàng Văn Thụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại điểm a khoản 1 mục III Kế hoạch này;

- UBND xã Mai Pha chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại điểm d khoản 3 mục III Kế hoạch này.

12. Các doanh nghiệp buu chính viễn thông trên địa bàn

Tham gia là nòng cốt triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tạo nền móng chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số tại Kế hoạch này.

Chủ động thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của doanh nghiệp, phát triển hạ tầng số, nền tảng số, làm chủ công nghệ lõi, bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

13. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể thành phố

Phối hợp trong công tác tuyên truyền, vận động cán bộ công chức, viên chức và Nhân dân nâng cao nhận thức về các công tác chuyển đổi số. Phối hợp thực hiện chức năng giám sát, phản biện xã hội đối với công tác chuyển đổi số trên địa bàn thành phố nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Lạng Sơn, yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT Thành ủy (B/c);
- TT HĐND TP;
- CT, PCT UBND TP;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Các phòng, ban, đơn vị TP;
- UBND các phường, xã;
- Trung tâm Viễn thông TP Lạng Sơn;
- Trung tâm Viettel TP Lạng Sơn;
- Bưu điện TP Lạng Sơn;
- Lưu: VT; Trang TTĐT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nông Bích Diệp